

Bản án số: 62/2021/HS-PT
Ngày: 19-5-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử Phc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Ông **Võ Minh Triều**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Ngh Biên** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử Phc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Đặng Ngọc Th cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đặng Ngọc Th, sinh năm 1992; nơi ĐKTT: tổ 20, khu phố Vĩnh Ph, phường Vĩnh H, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Số 99, đường Nguyễn Văn C, phường An Th, thành phố Ph Quốc, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc S và bà Lâm Thị C; chồng: Phạm Thành T; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Thành T, sinh năm 1989; nơi ĐKTT: số 302/12/6, đường Ngô Q, phường Vĩnh L, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Số 99, đường Nguyễn Văn C, phường An Th, thành phố Ph Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành T và bà Đặng Thị Cẩm T; vợ: Đặng Ngọc Th; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đặng Hữu Ngh (T), sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ 20, khu phố Vĩnh Ph, phường Vĩnh H, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc S và bà Lâm Thị C; vợ: Tăng Kim Sang; con có 01 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình bà Trần Ngọc Ph làm nghề kinh doanh quán ăn “Cơm tấm sườn cọng Phạm Hùng” tại số C2 -78 Phạm H, phường Vĩnh L, thành phố Rạch G. Vào khoảng 18 giờ 57 Pht, ngày 18/12/2018, Đặng Ngọc Th kêu em ruột là Đặng Hữu Ngh đến gặp bà Ph để lấy tiền nợ là 27.000.000 đồng nhưng bà Ph chỉ trả cho Ngh 16.800.000 đồng. Ngh điện thoại cho Th thông báo sự việc trên nên Th hẹn gặp Ngh tại cổng “Tĩnh đội” trên đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc để nói chuyện. Khi gặp Th, Ngh đưa số tiền bà Ph trả cho Th, lúc này Phạm Thành T (chồng Th) đang đi làm về cũng đến chỗ Th và Ngh nên nghe được việc mâu thuẫn giữa bà Ph và Th. Do bà Ph không trả đủ số tiền, Th tức giận liền lấy 01 cây dao Thái Lan cán màu vàng của người bán cá lóc nướng gần đó và đi bộ đến quán “Cơm tấm sườn cọng Phạm Hùng” tìm bà Ph thì T đi bộ và Ngh chạy xe đi theo Th. Khi đến quán, Th và T chạy vào trong quán tìm bà Ph nhưng không gặp, chỉ gặp Nguyễn Thị Kim Tr và Nguyễn Thị Ái M (là hai người con của bà Ph) thì xảy ra cự cãi. Th tức giận dùng tay hất đổ 02 (hai) cái bàn bằng kim loại đang để tô, chén, đĩa bằng sứ và thau, keo đựng nước mắm và thức ăn trong quán làm ngã bàn đổ những thứ trên bàn xuống đất, không còn sử dụng được và bẻ 01 cái tô sứ, T cũng chạy đến có cử chỉ, lời lẽ hăm dọa đối với Tr và M. Sau đó, Th tiếp tục xông vào trong quán thì xảy ra đánh nhau bằng tay với Trinh và Minh, Minh bị thương tích nhẹ ở mặt, hai tay, cổ tay phải và sau gáy, còn Trinh và Th không bị thương tích. Th cùng T tiếp tục tìm bà Ph nhưng không gặp nên Th tức giận đập phá tài sản trong quán. Lúc này, Ngh chạy xe đến, dựng xe bên ngoài, chạy đến tủ nhôm trước quán đang để thức ăn bán cơm, Ngh lấy nón bảo hiểm cầm trên tay đập mạnh 02 cái vào kính tủ làm vỡ kính và tiếp tục lấy 01 cái bàn inox gần đó đập 01 cái vào kính tủ và dùng tay xô ngã một số cái bàn, lúc này T cũng cầm 01 cái ghế loại ghế nhựa có đai trong quán

đập mạnh 01 cái vào tủ kính làm kính tủ vỡ thêm, mảnh vỡ văng vào thao và mâm đang đựng thức ăn trong tủ, Ngh tiếp tục dùng tay xô ngã tủ làm thức ăn trong tủ rơi xuống đất không sử dụng được. Sau khi đập phá tài sản xong, Th bỏ 01 cây dao Thái Lan tại khu vực quán và cùng T, Ngh đi về nhà. Sau đó Tr điện thoại báo cho bà Ph biết, bà Ph về quán phát hiện phương tiện và thức ăn dùng để bán đã bị rơi xuống đất không buôn bán được nên đã đến Công an phường Vĩnh L, thành phố Rạch Giá trình báo.

****Vật chứng vụ án:***

- 01 (một) tủ nhôm có gắn kính phần trên có kích thước 1,7 m x 1,8 m x 0,6 m bị móp nhiều chỗ; phần kính bị bể có kích thước 1 m x 1,7 m, 1 m x 0,6 m và 171 cm x 32 cm, loại kính 5mm. Trên phần kính bị bể có dán chữ bằng decal màu đỏ viền trắng nội dung “CƠM TẮM”, mỗi chữ có chiều rộng 6,5 cm, chiều cao 19 cm, phần chữ đã bị hư hỏng do kính bị bể; chữ bằng decal màu đỏ viền trắng nội dung “CƠM CHÁY (KHO QUỆT)”, mỗi chữ có chiều rộng 4,5 cm, chiều cao 13 cm, phần chữ đã bị hư hỏng do kính bị bể; có 7 lá nhôm kích thước 9 cm x 63 cm bị bung hở;

- 01 (một) bàn bằng kim loại màu trắng kích thước 1 m x 0,6 m x 0,7 m;

- 02 (hai) mặt bàn bằng gạch men kích thước 60 cm x 60 cm;

- 02 (hai) mâm bằng kim loại màu trắng kích thước 45 cm x 30 cm;

- 01 (một) mâm bằng kim loại màu trắng kích thước 35 cm x 30 cm;

- 01 (một) thau xương heo đã nấu chín;

- 01 (một) thau bì heo đã xắt sợi;

- 01 (một) thau dưa leo muối đã xắt;

- 01 (một) thau dưa chua đã xắt;

- 01 (một) thau dưa leo và cà chua tươi đã xắt;

- 01 (một) thau nước mắm (chủ tài sản khai thau có 10 lít nước mắm nguyên chất chưa pha);

- 01 (một) keo nhựa loại keo 5 lít (chủ tài sản khai keo đang đựng đầy nước mắm đã pha với gia vị khác);

- 01 (một) tô bằng sứ;

- 01 (một) đĩa bằng mica;

- 02 (hai) ly thủy tinh;

- 73 hộp sộp dùng để đựng thức ăn kích thước 11,5 cm x 18 cm và một số vật dụng khác.

- 01 (một) đĩa DVD lưu lại dữ liệu điện tử được trích xuất từ đầu thu ghi hình camera tại hiện trường của vụ án do bà Trần Ngọc Ph giao nộp, được bỏ vào phong bì màu trắng có đóng dấu niêm phong

- Đối với nón bảo hiểm Ngh dùng đập bể kính tử, Ngh đã làm mất và 01 cây dao loại dao Thái Lan cán vàng của Th bỏ lại khu vực quán cơm, Cơ quan điều tra truy tìm nhưng không thu hồi được

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số: 102/KL-HĐĐG, ngày 28/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá kết luận thiệt hại tài sản xảy ra tại quán “Cơm tấm sườn cọng Phạm Hùng”, địa chỉ số C2 -78, đường Phạm Hùng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá vào ngày 18/12/2018 như sau: Giá trị thiệt hại các tài sản nêu trên là: **2.287.455 đồng (hai triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm năm mươi lăm đồng).*

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST, ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Đặng Ngọc Th, Phạm Thành T và Đặng Hữu Ngh** phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đặng Ngọc Th 05 (Năm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo **Phạm Thành T 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo **Đặng Hữu Ngh 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/01/2021, các bị cáo Đặng Ngọc Th, Phạm Thành T, Đặng Hữu Ngh có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã xét xử các bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng tội, bổ sung nội

dung kháng cáo là xin được hưởng án treo và cải tạo không giam giữ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc Th, xử phạt bị cáo Th 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thành T và Đặng Hữu Ngh, giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự Phc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 18 giờ 57 Pht, ngày 18/12/2018, do mâu thuẫn từ việc nợ tiền, bị cáo Đặng Ngọc Th cùng chồng là Phạm Thành T và em ruột là Đặng Hữu Ngh đến quán ăn “Cơm tấm sườn cộng Phạm Hùng” tại địa chỉ số C2 -78 Phạm Hùng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá của gia đình bà Trần Ngọc Ph thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của bà Ph. Tổng giá trị tài sản thiệt hại qua định giá là: **2.287.455 đồng** (Hai triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng). Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã xét xử các bị cáo Th, T, Ngh về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, các bị cáo Đặng Ngọc Th, Phạm Thành T, Đặng Hữu Ngh có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa các bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Th 05 tháng tù, bị cáo Ngh và bị cáo T mỗi bị cáo 03 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên, đối với bị cáo Phạm Thành T có vợ là Đặng Ngọc Th cùng chung vụ án, bị cáo

T bị xét xử 03 tháng tù. Hoàn cảnh gia đình bị cáo T, Th rất khó khăn, phải nuôi 02 người con tuổi vị thành niên. Để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật khi xem xét hình phạt đối với bị cáo T, xét thấy, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T cũng nhẹ, với vai trò là đồng phạm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo có khả năng tự giáo dục và cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, cho bị cáo T được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lo cho hai người con nhỏ và buộc bị cáo phải chấp hành các quy định về thời gian thử thách của án treo. Còn đối với bị cáo Th và bị cáo Ngh không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên mức án như sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên:

Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo Th hình phạt cải tạo không giam giữ để ở nhà nuôi con. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo Th là người giữ vai trò chính, bị cáo cầm theo con dao là hung khí nguy hiểm. Vì vậy, sau khi Th luận và nghị án, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T là chồng bị cáo Th hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho con.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự Phc thẩm. Các bị cáo Đặng Ngọc Th và Đặng Hữu Ngh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự Phc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đặng Ngọc Th 05 (Năm) tháng tù** về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Thành T 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo** về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án Phc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thành T cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Phạm Thành T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Phạm Thành T cố ý vi phạm Ngh vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đặng Hữu Ngh 03 (Ba) tháng tù** về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo Th, Ngh phải chịu án phí hình sự Phc thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự Phc thẩm

Bản án Phc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Luật sư (1)
- Đường sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Ngọc Hồng